

Năm 2023

THỨ HAI

Phát hành: 20/3/2023

**Bản tin**

# **Điểm báo**



## **BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

*(Phát hành hàng ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu)*

***Trong ngày, một số vấn đề được báo chí quan tâm phản ánh:***

<b>CẢI CÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b> .....	1
1. Hà Nội: Thí điểm Trung tâm phục vụ hành chính công cấp phường .....	1
2. Tỉnh Bình Dương nâng cao hiệu quả chuyển đổi số.....	2
3. Đà Nẵng: Giải quyết hồ sơ cho dân không được đòi hộ khẩu .....	4
4. Quảng Trị tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư.....	5
<b>LĨNH VỰC CẢI CÁCH</b> .....	6
5. VBF 2023: Vương thủ tục đất đai, năng lượng, tác động thuế tối thiểu toàn cầu .....	6
6. Môi trường kinh doanh bất cập: Giảm sức cạnh tranh và thu hút đầu tư.....	8
7. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo nâng cao hiệu quả quản lý thuế.....	10
<b>QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH</b> .....	12
8. Chế độ với đối tượng thôi việc ngay theo chính sách tinh giản biên chế .....	12
9. Sẽ tăng lương hưu cho khoảng 230.000 người nghỉ hưu trước năm 1995 .....	13
<b>PHÂN TÍCH – BÌNH LUẬN</b> .....	15
10. Giải tỏa áp lực cho cơ sở.....	15
<b>THẾ GIỚI</b> .....	17
11. Tổng thống Pháp “trả giá đắt” vì cải cách lương hưu.....	17

### **CẢI CÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

#### **Hà Nội: Thí điểm Trung tâm phục vụ hành chính công cấp phường**

Văn phòng UBND thành phố Hà Nội ban hành Thông báo số 90/TB-VP ngày 14-3-2023 kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố Hà Nội Lê Hồng Sơn, Tổ trưởng Tổ công tác cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân về dịch vụ công của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

Thông báo nêu rõ, Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố Hà Nội Lê Hồng Sơn yêu cầu giám đốc các sở, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị (thành viên Tổ công tác) tiếp tục đôn đốc, triển khai, hoàn thành dứt điểm các nhiệm vụ chậm muộn, chưa hoàn thành năm 2022, các nhiệm vụ đang triển khai trong quý I-2023, bảo đảm đúng tiến độ theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của thành phố và các chỉ đạo của UBND thành phố, Tổ công tác.

Văn phòng UBND thành phố được giao đánh giá việc thực hiện ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính, tổng hợp những khó khăn vướng mắc, đề xuất giải pháp tháo gỡ; chủ trì triển khai thực hiện Đề án mô hình “một cửa hiện đại” trong toàn thành phố theo lộ trình, phân cấp đầu tư, nâng cấp; tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công tác kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế “một cửa liên thông”; tập huấn về dịch vụ công trực tuyến gắn với Đề án mô hình “một cửa hiện đại” (hoàn thành trong quý III-2023).

Văn phòng UBND thành phố phối hợp, hướng dẫn UBND quận Hoàn Kiếm triển khai thí điểm mô hình bộ phận “một cửa” UBND quận Hoàn Kiếm và thực hiện thí điểm Trung tâm phục vụ hành chính công cấp phường của quận trên cơ sở ghép một số phường...

UBND thành phố giao Sở Nội vụ - Cơ quan thường trực Tổ công tác tham mưu UBND thành phố tổ chức hội nghị công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 đối với các sở, cơ quan tương đương sở và UBND các quận, huyện, thị xã. Hội nghị dự kiến được tổ chức trong tháng 3-2023. (Hanoimoi.com.vn 20/3, Mai Hữu) [Về đầu trang](#)

### **Tỉnh Bình Dương nâng cao hiệu quả chuyển đổi số**

Tiếp nối truyền thống năng động, sáng tạo, mạnh dạn triển khai những cách làm mới, tỉnh Bình Dương đang nỗ lực chuyển đổi số trong nhiều lĩnh vực. Thời gian tới, tỉnh sẽ đẩy mạnh chuyển đổi số trên mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, nhằm xây dựng Bình Dương ngày một thông minh hơn.

Là thành phố trẻ của tỉnh Bình Dương, Tân Uyên đang tích cực đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số trong các lĩnh vực. Người dân và doanh nghiệp đến Trung tâm Hành chính thành phố Tân Uyên đều được hướng dẫn làm hồ sơ và đăng ký sử dụng dịch vụ công trực tuyến. “Chúng tôi đến làm thủ tục hành chính tại bộ phận “một cửa” và được giải quyết nhanh chóng, không phải chờ đợi lâu”, chị Hoàng Thị Phần (ngụ phường Khánh Bình) vui mừng chia sẻ.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cũng là một trong các đơn vị đạt được những kết quả rõ nét trong quá trình chuyển đổi số. Ông Ngô Quang Sự, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cho biết, 100% thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đơn vị quản lý được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 trở lên (trong đó có 58 thủ tục cung cấp mức độ 4), thời gian thực hiện một số thủ tục đã giảm từ 1 đến 5 ngày so với quy định. Bên cạnh đó, Sở còn chia sẻ công khai, minh bạch dữ liệu tài nguyên và môi trường như đất đai, quy hoạch, giá đất, khai thác khoáng sản..., thông qua Trang thông tin điện tử của Sở và Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) Bình Dương, giúp các ngành chức năng, tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận, tra cứu, sử dụng thông tin.

Tương tự, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương Nguyễn Thị Nhật Hằng cho biết, đến nay, 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đều sử dụng phần mềm quản lý trường học, kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo; 100% cơ sở giáo dục đã triển khai các ứng dụng hồ sơ, sổ sách điện tử; triển khai thanh toán các loại phí giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt...

Trong khi đó, quá trình chuyển đổi số tại ngành Điện lực tỉnh Bình Dương cũng nhận được sự hưởng ứng tích cực từ người dân và doanh nghiệp. Cụ thể, có 488.321/576.956 khách hàng đã cài đặt ứng dụng quản lý sử dụng điện và liên lạc qua Zalo, chiếm tỷ lệ 84,64% khách hàng; 496.000 khách hàng thanh toán trực tuyến, chiếm 86% khách hàng sử dụng điện. Thông qua ứng dụng nêu trên, khách hàng có thể sử dụng các dịch vụ trực tuyến, tương tác với công ty các nội dung liên quan.

Đầu năm 2023, UBND tỉnh Bình Dương đã vận hành nền tảng số “Ứng dụng Bình Dương số”. Thông qua ứng dụng này, người dân và doanh nghiệp có thể khai thác và thực hiện thông tin liên quan đến dịch vụ công; phản ánh tình hình an ninh trật tự và đời sống; tra cứu thông tin quy hoạch... Đây được xem là kênh giao tiếp tổng hợp giữa người dân, doanh nghiệp với chính quyền tỉnh, tạo sự thuận lợi trong việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, hướng đến phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn.

Để không ngừng nâng cao hiệu quả công tác chuyển đổi số, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Dương đã đề nghị các sở, ngành và đơn vị liên quan đẩy mạnh hỗ trợ, hướng dẫn, giúp các địa phương giải quyết những khó khăn khi thực hiện. Mặt khác, các địa phương được yêu cầu đầu tư trang thiết bị, hoàn thiện hạ tầng, sớm thành lập trung tâm giám sát, điều hành thông minh; tích cực tuyên truyền, vận động người dân cài đặt, sử dụng “Ứng dụng Bình Dương số”..., để thuận lợi trong tiếp cận và sử dụng dịch vụ.

Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lê Tuấn Anh cho biết, nhằm nâng cao chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) của tỉnh Bình Dương năm 2023 và các năm tiếp theo, UBND tỉnh đã yêu cầu các sở, ngành, địa phương tiếp tục nâng cao trách nhiệm và hiệu quả chỉ đạo, điều hành đối với việc xác định DTI cấp bộ, cấp tỉnh; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương Nguyễn Lộc Hà nhấn mạnh, tỉnh đề ra mục tiêu đến năm 2025, có 100% cán bộ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước được tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số; 70% số người dân trong độ tuổi lao động biết và có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến trong các lĩnh vực; 100% cán bộ chuyên trách, phụ trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ số... (Hanoimoi.com.vn 20/3, Hà Phạm) [Về đầu trang](#)

## **Đà Nẵng: Giải quyết hồ sơ cho dân không được đòi hộ khẩu**

Hiện nay, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) TP Đà Nẵng đã hoàn thành kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trước việc này, UBND TP Đà Nẵng đã có công văn gửi các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, xã, phường triển khai thực hiện.

Theo đó, Văn phòng UBND TP đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, phường, xã chỉ đạo đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức sử dụng chức năng tra cứu thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thuộc phân hệ Một cửa điện tử của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC để thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ.

Việc khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư gồm ba chức năng: xác thực số định danh cá nhân và số chứng minh nhân dân; xác thực thông tin hộ gia đình; tra cứu thông tin công dân phục vụ tiếp nhận, giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công.

Thông tin tra cứu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên phân hệ Một cửa điện tử của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC là thông tin chính thức phục vụ tiếp nhận, giải quyết TTHC.

UBND TP cũng nghiêm cấm sử dụng thông tin tra cứu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư ngoài mục đích phục vụ tiếp nhận, giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công. Đặc biệt, là không được yêu cầu người dân cung cấp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú trong giải quyết TTHC.

Giám đốc Sở TT&TT TP Đà Nẵng Nguyễn Quang Thanh cho hay, việc triển khai chuyển đổi số là xu hướng chung của thế giới, được Thành ủy, UBND TP nhận thức và quyết tâm hành động.

Nghị quyết số 43 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển TP đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã xác định mục tiêu đến năm 2030 hoàn thành xây dựng đô thị thông minh kết nối đồng bộ với các mạng lưới đô thị thông minh trong nước và khu vực ASEAN.

"Nếu năm 2020 được xem là năm khởi động chuyển đổi số, năm 2021 là năm tổng diễn tập chuyển đổi số, năm 2022 là tổng tiến công về chuyển đổi số, thì năm 2023 là năm chuyển đổi số đem lại những giá trị thực chất. Đây còn là năm bản lề trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TP lần thứ XII và Nghị quyết số 05 của Thành ủy về chuyển đổi số", ông Thanh nói.

Trước đó, UBND TP Đà Nẵng đã ban hành Kế hoạch số 52 về Triển khai "Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030".

Năm 2023 được TP xác định là năm “Tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới”, trọng tâm là số hoá, xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu, tăng cường bảo vệ dữ liệu cá nhân; khai thác, sử dụng dữ liệu để phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp.

UBND TP đề nghị triển khai thực hiện tốt theo các nhóm nhiệm vụ, như: Nhóm tham mưu chỉ đạo, triển khai có trách nhiệm tham mưu ban hành Chỉ thị, Nghị quyết của Thành ủy về đẩy mạnh triển khai Đề án trên địa bàn TP trong năm 2023; người đứng đầu phải vào cuộc, có cơ chế kiểm tra, giám sát để hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở; bố trí kinh phí để triển khai Đề án.

Các đơn vị thuộc nhóm Dịch vụ công có trách nhiệm tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNEID để đăng nhập dịch vụ công quốc gia. Quán triệt cán bộ thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thực hiện nghiêm túc bảy cách sử dụng thông tin công dân thay cho sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

Nhóm Phát triển kinh tế xã hội có trách nhiệm chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh; không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh thư 9 số.

Tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an. Chỉ đạo các trường học thực hiện thu phí không dùng tiền mặt; khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt tại các trung tâm hành chính công, bộ phận một cửa điện tử, bệnh viện, nộp phạt vi phạm hành chính... (Plo.vn 18/3, Hoài An) [Về đầu trang](#)

### **Quảng Trị tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư**

Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị Võ Văn Hưng vừa phê duyệt Đề án định hướng thu hút đầu tư giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn 2030. Phấn đấu xây dựng Quảng Trị là địa chỉ hấp dẫn, tin cậy, hiệu quả, là điểm đến của các nhà đầu tư trong và ngoài nước trong thời gian tới.

Theo đánh giá của UBND tỉnh Quảng Trị, những năm qua, công tác đầu tư trên địa bàn đã có những bước tiến rõ rệt, thu hút được nhiều dự án đầu tư, trong đó có nhiều dự án quy mô lớn, nhà đầu tư mạnh đến nghiên cứu, khảo sát, đề xuất dự án đầu tư và triển khai đầu tư.

Đồng thời, môi trường đầu tư được cải thiện, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tăng điểm qua từng năm, chỉ số PAPI và chỉ số cải cách hành chính luôn thuộc nhóm đầu của cả nước. Giai đoạn 2016-2021, tổng vốn đầu tư toàn xã hội 73.423 tỷ đồng. Đến 31/12/2022, toàn tỉnh Quảng Trị có số lượng doanh nghiệp đang hoạt động là 3.752 doanh nghiệp.

Các dự án đầu tư trong nước và đầu tư trực tiếp nước ngoài đã có những đóng góp hết sức quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của Quảng Trị. Nhiều dự án đi vào hoạt động đã nộp ngân sách, giải quyết việc làm và nâng cao đời sống cho người lao động địa phương, góp phần to lớn vào việc phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong những năm qua.

Các dự án đầu tư vào khu vực đô thị đã góp phần chỉnh trang đô thị, hình thành diện mạo mới, hiện đại cho khu vực đô thị, nhất là thành phố Đông Hà. Hệ thống dịch vụ ngân hàng, các trung tâm thương mại dịch vụ tương dần dần được phát triển; bước đầu hình thành các cơ sở xã hội hóa về lĩnh vực văn hóa, thể thao, xây dựng cơ sở hạ tầng (nhiều bệnh viện tư nhân, cơ sở giáo dục ngoài công lập đã hoạt động).

Tuy nhiên, hiệu quả thu hút đầu tư chưa đáp ứng với yêu cầu đặt ra, chưa phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh, số lượng dự án còn ít... cũng như chưa đóng góp lớn cho ngân sách. Bên cạnh đó, thực trạng thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong thời gian qua cho thấy ngoài những yếu tố khách quan thì về cơ bản Quảng Trị chưa chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết đảm bảo cho nhà đầu tư thực hiện dự án một cách hiệu quả, môi trường đầu tư còn nhiều hạn chế, năng lực cạnh tranh của tỉnh còn thấp.

Theo Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị Võ Văn Hưng, Đề án định hướng thu hút đầu tư giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn 2030 sẽ đề ra những giải pháp đảm bảo thu hút và quản lý vốn đầu tư trong và ngoài nước, góp phần thực hiện thành công kế hoạch phát triển xã hội 5 năm 2023-2025 của tỉnh Quảng Trị.

Đồng thời, nhằm huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc nỗ lực cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước khai thác tiềm năng, thế mạnh sẵn có của tỉnh phục vụ quá trình xây dựng và phát triển tỉnh nhà. Phấn đấu xây dựng Quảng Trị xứng đáng là địa chỉ hấp dẫn, tin cậy, hiệu quả, là điểm đến của các nhà đầu tư trong và ngoài nước trong thời gian tới. (Kinh tế & Đô thị 19/3, Minh Tân)[Về đầu trang](#)

## **LĨNH VỰC CẢI CÁCH**

### **VBF 2023: Vương thủ tục đất đai, năng lượng, tác động thuế tối thiểu toàn cầu**

Việt Nam cần cải thiện cơ sở hạ tầng, giao thông vận tải, phát triển hạ tầng năng lượng, đơn giản hóa rào cản thủ tục hành chính, phân bổ tín dụng hợp lý, sớm nghiên cứu tác động từ thuế tối thiểu toàn cầu... Đây là những kiến nghị của các hiệp hội, nhà đầu tư nước ngoài tại Diễn đàn Doanh nghiệp thường niên 2023 (VBF 2023) diễn ra sáng 19/3.

Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) Gabor Fluit cho biết, với nguồn năng lượng mặt trời và gió dồi dào của Việt Nam, điều quan trọng là phải chuẩn bị cho quá trình chuyển đổi hoàn toàn sang các nguồn năng lượng tái tạo này, và việc sử dụng khí tự nhiên làm nhiên liệu chuyển đổi sẽ giúp tạo điều kiện thuận



lợi cho quá trình này. Các vấn đề về rác thải và thiếu nước cũng có thể được giải quyết với mô hình kinh tế tuần hoàn.

EuroCham đề cập tình trạng thủ tục khác nhau, không nhất quán trong cách giải thích của các địa phương về thủ tục cấp phép xây dựng cho dự án điện mặt trời áp mái (RTS). Thậm chí, có cơ quan chức năng từ chối tiếp nhận hồ sơ do chưa hiểu hết các yêu cầu, tiêu chí kỹ thuật.

Việc thiếu hướng dẫn rõ ràng về cấp phép xây dựng cho các dự án điện mặt trời áp mái được cho là lý do chính. Theo EuroCham, để giải quyết, Bộ Xây dựng và Bộ Công Thương cần phối hợp để ban hành quy trình, hướng dẫn cụ thể trên toàn quốc về cấp phép xây dựng cho dự án điện mặt trời áp mái (RTS) dưới 1 MW và trên 1 MW.

Cũng liên quan đến dự án RTS, các doanh nghiệp cho biết, việc có được giấy phép phòng cháy, chữa cháy (PCCC) mất rất nhiều thời gian, dù Cục Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ (Bộ Công an) đã có công văn hướng dẫn thẩm định, phê duyệt thiết kế PCCC hệ thống điện mặt trời mái nhà từ tháng 9/2020. Tuy nhiên, cơ quan PCCC địa phương hướng dẫn thủ tục không nhất quán, theo cách hiểu của họ, khiến quá trình thẩm định kéo dài.

Việc thay đổi quy định về PCCC cũng làm khó các doanh nghiệp khi mở rộng nhà máy đang hoạt động. Trong kiến nghị gửi tới Bộ Công an và Bộ Công Thương, Hiệp hội Doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam (KorCham) cho biết, đang có phát sinh khi giấy phép PCCC và giấy phép hoàn công đã được cấp lúc xây dựng nhà máy ban đầu mâu thuẫn với quy định hiện hành.

“Khi mở rộng nhà máy, doanh nghiệp bị buộc phải thực hiện quy định hiện hành đối với cả nhà máy đã xây dựng trước đây, và vẫn đang trong quá trình vận hành. Khi áp dụng quy định, có nhiều trường hợp áp dụng cách diễn giải tùy tiện của cơ quan PCCC địa phương, dẫn đến có trường hợp mất hơn 50 ngày mới được cấp phép...” - đại diện KorCham nêu vướng mắc.

Ông David Whitehead - thành viên Ban lãnh đạo Phòng Thương mại Australia tại Việt Nam (AusCham) kiến nghị, cần tăng cường đầu tư cho các dự án giao thông và cơ sở hạ tầng, phát triển những tuyến đường nối trung tâm dân cư lớn, ưu tiên dự án khí hậu, môi trường và an ninh lương thực, chẳng hạn như chống xâm nhập mặn ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Ông Whitehead cho rằng, sẽ rất hữu ích nếu Chính phủ xem xét giảm hoặc loại bỏ các loại thuế và phí nhiên liệu; đẩy nhanh thủ tục thông quan, nâng cao năng lực xếp dỡ hàng hóa thông qua nâng cao năng lực tại các cảng biển, cảng hàng không, cửa khẩu chính. Mong có sự hỗ trợ của Chính phủ đối với các doanh nghiệp đầu ngành và doanh nghiệp FDI trong các lĩnh vực quan trọng như hàng không, vận tải, xây dựng và phân phối.

Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Hoa Kỳ tại Việt Nam (AmCham) Greg Testerman, cho hay, để đạt được mục tiêu phát thải ròng carbon bằng 0 vào năm 2050, cần phải ưu tiên các nguồn năng lượng có giá cả phải chăng và bền vững về mặt xã hội. Quá trình này sẽ yêu cầu hỗ trợ tài chính và kỹ thuật từ các nguồn lực bên ngoài.

“Những cơ chế mà chúng tôi đưa ra về mua bán điện trực tiếp rất quan trọng để giảm được carbon cũng như có được tăng trưởng bền vững. Và điều quan trọng nữa trong việc thu hút đầu tư mới đối với năng lượng tái tạo là có được những dự án có khả năng cấp vốn ngân hàng năm 2023. Đây là những tiêu chuẩn mà chúng tôi khuyến nghị đưa ra” - Chủ tịch AmCham chia sẻ.

Dù vậy, các yêu cầu cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài vẫn còn nhiều điểm chưa rõ ràng. Nhiều tổ chức nước ngoài đang có kế hoạch thành lập đại diện thương mại tại Việt Nam chưa có người bảo lãnh để xin cấp thị thực vào Việt Nam cho lao động nước ngoài của mình. Vì vậy Chủ tịch AmCham đề xuất đơn giản hóa các thủ tục hành chính về cấp giấy phép lao động.

Hiệp hội Doanh nghiệp Anh tại Việt Nam (BritCham) thêm một lần nữa khuyến nghị tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành và ban hành quy trình xin giấy phép rõ ràng, bao gồm khung thời gian thực hiện cụ thể, thông tin về đường dây khiếu nại.

“Thủ tục xin giấy phép thành lập, vận hành các cơ sở giáo dục còn kéo dài, phức tạp. Các đơn vị quản lý chưa hành động phối hợp, ảnh hưởng đến sự phát triển và độ mở của lĩnh vực này với doanh nghiệp quốc tế” - đại diện BritCham nhận định.

Trong danh sách khuyến nghị gửi tới VBF 2023, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tiếp tục kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành rà soát, tối ưu hóa quy trình thủ tục hành chính liên ngành, hướng tới việc tạo lập và kết nối liên thông giữa các cơ quan quản lý nhà nước về cơ sở dữ liệu doanh nghiệp; tiếp tục cải cách quy định về điều kiện kinh doanh...

VCCI cho biết, theo phản ánh từ doanh nghiệp, sự phiền hà vẫn còn trong các lĩnh vực đất đai, xây dựng, giao thông, PCCC, môi trường, kho bạc và lao động... (Kinhtedothi.vn 19/3, Thảo Nguyễn) [Về đầu trang](#)

### **Môi trường kinh doanh bất cập: Giảm sức cạnh tranh và thu hút đầu tư**

Những năm qua, môi trường kinh doanh mặc dù đã có nhiều cải thiện nhưng vẫn còn không ít bất cập. Điều này không những khiến doanh nghiệp (DN) gặp khó khăn trong hoạt động mà còn làm giảm sức hút đầu tư.

Chủ trương chung của Nhà nước là tất cả DN đều được đối xử bình đẳng. Tuy nhiên, trên thực tế, trong nhiều lĩnh vực, ở nhiều địa phương vẫn xuất hiện những quy định,



những vụ việc gây bức xúc. Theo nhiều DN tư nhân, phổ biến nhất là sự bất bình đẳng trong việc áp dụng mức thuế.

Ông Lê Hữu Nghĩa, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Lê Thành, cho biết, DN nước ngoài đầu tư vào Việt Nam được miễn, giảm thuế 10 năm, nhưng DN trong nước thì không được hưởng ưu đãi này.

Ông Kiều Huỳnh Sơn, Giám đốc Công ty TNHH Máy Thép Việt, cũng băn khoăn về sự bất cập trong thực hiện quy định về thuế xuất khẩu và thuế nhập khẩu thiết bị máy móc. Cụ thể, nếu DN có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) nhập khẩu nguyên thiết bị máy móc thì thuế nhập khẩu từ 0%-10% hoặc miễn thuế. Trong khi đó, DN chế tạo máy trong nước nếu nhập khẩu nguyên vật liệu, linh kiện phụ tùng sản xuất thiết bị cùng loại để chế tạo máy thì chịu thuế nhập khẩu lên đến 15%.

Ở lĩnh vực giáo dục - đào tạo, tình trạng chưa bình đẳng còn rõ nét hơn. Đơn cử, với thủ tục đăng ký kinh doanh, doanh nghiệp FDI hoạt động theo Nghị định 73/2012/NĐ-CP về hợp tác đầu tư nước ngoài trong giáo dục, DN trong nước lại hoạt động theo Nghị định 46/2017/NĐ-CP về điều kiện đầu tư trong giáo dục. Theo đó, DN FDI chỉ cần vốn tối thiểu 300 tỷ đồng để kinh doanh, không cần diện tích xây dựng, được thuê trụ sở. Còn DN trong nước phải có vốn 1.000 tỷ đồng, phải có diện tích xây dựng tối thiểu 5ha, phải xây trụ sở...

TS Trương Chí Bình, Phó Chủ tịch Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam, nhận định, Chính phủ quy định chính sách ưu đãi đầu tư dành cho DN nội và DN ngoại không có nhiều khác biệt. Nhưng khác là do cách hành xử của nhiều cơ quan chức năng, địa phương. Minh chứng rõ nhất là thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho DN ngoại thường ngắn hơn, thuận lợi hơn so với DN nội. TS Trương Chí Bình nêu ví dụ, hiện nay ở Khu công nghiệp Hiệp Phước (TPHCM) có rất nhiều DN nội 3 năm nay vẫn chưa xin được giấy phép xây dựng, trong khi DN cùng ngành nghề của nước ngoài thì chỉ mất 1 năm để hoàn thiện từ khâu xin phép đến việc xây dựng và đi vào vận hành.

Chia sẻ về vấn đề này, ông Claudio Dordi, Giám đốc Dự án Tạo thuận lợi thương mại do Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ tài trợ, cho biết, kết quả phân tích dữ liệu cũng chỉ rõ có đến 58,92% DN Việt Nam đã gặp ít nhất một loại khó khăn nào đó trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính. “Khi sân chơi với nhiều lợi thế đang nghiêng về các DN FDI, cùng với môi trường kinh doanh kém thuận lợi (như các quy định về kinh doanh, dịch vụ căn bản và cơ sở hạ tầng còn hạn chế) có thể sẽ tiếp tục làm suy yếu nghiêm trọng khả năng cạnh tranh của các DN nội địa, bất kể quy mô”, ông Đậu Anh Tuấn, Phó Tổng thư ký Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, nhấn mạnh.

Cuối tuần qua, Hiệp hội Doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (VAFIE) công bố báo cáo thường niên FDI năm 2022 với chủ đề “Hướng tới tăng trưởng xanh và chuyển đổi số”. Theo GS-TSKH Nguyễn Mại, Chủ tịch VAFIE, Việt Nam là một ví dụ thành công trong việc nền kinh tế được thúc đẩy bởi FDI, khi trở thành trung tâm sản xuất các sản phẩm

điện tử trong 2 thập niên gần đây. Năm 2022, bất chấp những ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, Việt Nam vẫn thu hút được trên 27,7 tỷ USD vốn FDI đăng ký, bằng 89% so với năm 2021. Số vốn giải ngân đạt 22,39 tỷ USD, tăng 13,5% so với năm trước...

Báo cáo thường niên FDI năm 2022 cũng nêu rõ, có 68,5% DN FDI được hỏi đã đánh giá Việt Nam có thuận lợi hơn về địa điểm đầu tư so với các quốc gia khác mà DN đang cân nhắc đầu tư. Trong đó, một số lợi thế đáng kể là chi phí, chất lượng lao động, thuế và khả năng ứng phó của Chính phủ Việt Nam đối với các tình thế khẩn cấp. Tuy nhiên, vấn đề tham nhũng và hệ thống thủ tục hành chính rắc rối, chất lượng cơ sở hạ tầng, chất lượng cung cấp dịch vụ công ở Việt Nam bị nhiều DN FDI đánh giá thấp hơn “quê nhà” của họ.

Tuy nhiên, bước sang năm 2023, những số liệu ban đầu về đăng ký đầu tư không mấy khả quan. Trong kỳ thống kê 2 tháng đầu năm, tổng vốn FDI đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp chỉ đạt gần 3,1 tỷ USD, giảm 38% so với cùng kỳ năm 2022. Vốn thực hiện ước đạt 2,55 tỷ USD, giảm 4,9% so với cùng kỳ năm 2022. Đáng nói là số vốn đăng ký bổ sung khá thấp, giảm mạnh so với năm ngoái. Theo GS-TSKH Nguyễn Mai, 100% DN phản hồi cho rằng Chính phủ Việt Nam cần nhanh chóng rà soát, điều chỉnh kịp thời chính sách đầu tư nước ngoài để theo kịp với biến động của kinh tế toàn cầu và những thay đổi trong chiến lược thu hút FDI của các nước trên thế giới, trong đó nhiều nước có điều kiện tương tự Việt Nam.

Trong khi nền kinh tế toàn cầu nói chung và trong nước nói riêng tiếp tục được dự báo nhiều khó khăn, theo các chuyên gia, Việt Nam vẫn kỳ vọng những dấu hiệu tích cực. Đó là nhiều dự án quy mô lớn phù hợp với định hướng thu hút FDI có chất lượng và hiệu quả hơn đang được đàm phán hoặc sắp được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; nhiều tổ chức quốc tế, nhà đầu tư nước ngoài vẫn đánh giá cao tiềm năng to lớn của thị trường Việt Nam... Tuy nhiên, cũng theo các chuyên gia, nếu không có những cải cách hợp lý, kịp thời và toàn diện, khả năng Việt Nam sẽ bị thụt lùi và bị “bỏ lại phía sau” trong thu hút FDI. (Sgpp.org.vn 20/3, Ái Vân – Anh Thư)[Về đầu trang](#)

### **Ứng dụng trí tuệ nhân tạo nâng cao hiệu quả quản lý thuế**

Tăng cường áp dụng công cụ phân tích dữ liệu lớn, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào công tác quản lý thuế, qua đó nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế. Đó là một trong những nhiệm vụ then chốt ngành Thuế quyết liệt thực hiện, nhằm triển khai kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ.

Kế hoạch của Tổng cục Thuế yêu cầu lãnh đạo tổng cục căn cứ vào các giải pháp, nhiệm vụ Chính phủ giao trong Nghị quyết số 01/NQ-CP và chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng Bộ Tài chính tại Nghị quyết số 05-NQ/BCSD ngày 12/1/2023; Quyết định số 33/QĐ-BTC ngày 12/1/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và nội dung của quyết định này; đồng thời chỉ đạo các cục, vụ, đơn vị thuộc lĩnh vực phụ trách thực hiện tốt những nhiệm vụ được giao, đảm bảo đạt mục tiêu và yêu cầu; chủ động kiểm tra, nắm tình

hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục Thuế theo lĩnh vực được phân công.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về thuế, đẩy mạnh điện tử hóa quản lý thuế; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế quản lý thuế, đặc biệt trong một số lĩnh vực, hoạt động sản xuất kinh doanh mới phát sinh trong nền kinh tế số, giao dịch điện tử xuyên biên giới; chống chuyển giá, trốn thuế, quyết liệt thu hồi nợ đọng thuế.

Triển khai quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; các chương trình mục tiêu quốc gia. Nghiên cứu tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ về thuế, phí, lệ phí.

Trong đó, cần phân tích đánh giá cụ thể từng địa bàn, khu vực sắc thuế để xác định các khoản thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu; tăng cường quản lý đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số và các dịch vụ được cung cấp bởi các nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam.

Đồng thời, cần tiếp tục tăng cường quản lý thuế và chống thất thu thuế đối với các khoản thu về đất và bất động sản; hóa đơn may mắn và hóa đơn khởi tạo từ máy tính tiền.

Để cải cách thủ tục hành chính thuế, Tổng cục Thuế chỉ đạo toàn ngành đẩy mạnh điện tử hóa quản lý thuế; yêu cầu các cục, vụ chức năng thuộc Tổng cục Thuế cần tiếp tục nâng cấp ứng dụng quản lý thuế tập trung TMS, các ứng dụng đáp ứng được những thay đổi nghiệp vụ quản lý nợ; xây dựng cảnh báo đối với từng địa phương có số nợ thuế tăng cao, có các khoản nợ thuế bất thường để rà soát, xác minh nguyên nhân và có biện pháp xử lý kịp thời.

Tổng cục Thuế giao các cục, vụ thuộc Tổng cục Thuế và cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần đẩy mạnh áp dụng công cụ phân tích dữ liệu lớn, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào công tác quản lý thuế, quản lý hóa đơn kiểm soát rủi ro, phòng chống gian lận về hóa đơn điện tử, gian lận hoàn thuế giá trị gia tăng, qua đó nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế.

Tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế; đối với công tác thanh, kiểm tra, Tổng cục Thuế yêu cầu các cơ quan thuế cần rà soát kế hoạch thanh, kiểm tra, tránh chồng chéo, trùng lặp; thực hiện công tác giám sát hoạt động của đoàn thanh tra nhằm hạn chế tiêu cực.

Bên cạnh đó, cơ quan thuế các cấp cần đẩy mạnh tổ chức các buổi đối thoại, kịp thời tháo gỡ vướng mắc khó khăn cho doanh nghiệp và người nộp thuế, vận hành hiệu quả

trang thông tin điện tử, phục vụ việc tra cứu thông tin của người nộp thuế. Tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ chính sách thuế mới để doanh nghiệp hiểu về chính sách thuế.

Ngoài ra, kế hoạch của Tổng cục Thuế cũng yêu cầu cơ quan thuế các cấp cần tiếp tục đẩy nhanh việc nghiên cứu, xây dựng các chính sách thuế tạo điều kiện phát triển và tăng cường vai trò của doanh nghiệp nhà nước trong một số ngành kinh tế chủ lực. Trong đó, lưu ý tiếp tục nghiên cứu xây dựng các chính sách ưu đãi thu hút đầu tư, nhằm thực hiện chiến lược phát triển các ngành công nghiệp, thị trường vật liệu xây dựng ổn định, bền vững, tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, thân thiện với môi trường.

Đặc biệt, kế hoạch cũng đề ra yêu cầu cần xử lý ngay những bất cập về thuế để các doanh nghiệp ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó nâng cao năng suất chất lượng, sức cạnh tranh của nền kinh tế và nuôi dưỡng nguồn thu cho ngân sách Nhà nước. (Thoibaotaichinhvietnam.vn 18/3, Văn Tuấn) [Về đầu trang](#)

## **QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH**

### **Chế độ với đối tượng thôi việc ngay theo chính sách tinh giản biên chế**

Bộ Nội vụ đang dự thảo Nghị định Quy định về tinh giản biên chế lấy ý kiến nhân dân, trình Chính phủ.

Chính sách tinh giản biên chế được ban hành tạo cơ sở pháp lý để áp dụng chế độ, chính sách đối với đối tượng tinh giản biên chế nhằm cơ cấu lại, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, tiết kiệm giảm chi thường xuyên, cải cách chính sách tiền lương.

Một trong những nội dung được nhiều người quan tâm đó là các chế độ, trợ cấp với những người thuộc đối tượng tinh giản biên chế thực hiện chính sách thôi việc.

Theo dự thảo nghị định, chính sách thôi việc tinh giản biên chế được chia thành chính sách thôi việc ngay và chính sách thôi việc sau khi đi học nghề.

Theo đó, với chính sách thôi việc ngay, những người thuộc đối tượng tinh giản biên chế có tuổi tối đa thấp hơn 2 tuổi so với tuổi nghỉ hưu và không đủ điều kiện để hưởng chính sách về hưu trước tuổi quy định tại nghị định này, nếu thôi việc ngay thì được hưởng các khoản trợ cấp đó là:

Được trợ cấp 3 tháng lương hiện hưởng để tìm việc làm; Được trợ cấp 1,5 tháng tiền lương cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội.

Với chính sách thôi việc sau khi đi học nghề, những người thuộc đối tượng tinh giản biên chế có tuổi đời dưới 45 tuổi, có sức khỏe, tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật nhưng đang đảm nhận các công việc không phù hợp về trình độ đào tạo, chuyên

ngành đào tạo, có nguyện vọng thôi việc thì được cơ quan, đơn vị tạo điều kiện cho đi học nghề trước khi giải quyết thôi việc, tự tìm việc làm mới, được hưởng các chế độ đó là:

Được hưởng nguyên lương hiện hưởng và được cơ quan, đơn vị đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong thời gian đi học nghề, nhưng thời gian hưởng tối đa là 6 tháng; Được trợ cấp một khoản kinh phí học nghề bằng chi phí cho khóa học nghề tối đa là 6 tháng lương hiện hưởng để đóng cho cơ sở dạy nghề;

Sau khi kết thúc học nghề được trợ cấp 3 tháng lương hiện hưởng tại thời điểm đi học để tìm việc làm; Được trợ cấp 1/2 tháng tiền lương cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội; Trong thời gian đi học nghề được tính thời gian công tác liên tục nhưng không được tính thâm niên công tác để nâng bậc lương thường xuyên hàng năm.

Theo dự thảo nghị định, các đối tượng thôi việc quy định nêu trên được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội và cấp sổ bảo hiểm xã hội hoặc nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội; không được hưởng chính sách thôi việc theo quy định tại Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27.4.2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức và Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25.9.2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Theo số liệu thẩm tra tinh giản biên chế đến ngày 15.10.2018 và số liệu kiểm tra tinh giản biên chế đến 30.6.2022 của Bộ Nội vụ thì số liệu tinh giản biên chế của các Bộ, ngành, địa phương đến nay là 79.024 người (Bộ ngành: 5.510 người; địa phương: 73.5134 người).

Nếu tính theo chính sách được hưởng thì đối tượng hưởng chính sách về hưu trước tuổi cao nhất (tỷ lệ 81,813%); chính sách thôi việc ngay (tỷ lệ 18%); chính sách chuyển sang làm việc tại các tổ chức không hưởng lương thường xuyên từ ngân sách nhà nước (tỷ lệ 0,115%) và thấp nhất là chính sách thôi việc sau khi đi học nghề (tỷ lệ 0,072%). (Laodong.vn 20/3, Vương Trần) [Về đầu trang](#)

### **Sẽ tăng lương hưu cho khoảng 230.000 người nghỉ hưu trước năm 1995**

Dự kiến từ ngày 1.7, sẽ có khoảng 230.000 người hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng từ trước ngày 1.1.1995 thuộc đối tượng điều chỉnh tăng thêm, kinh phí do ngân sách nhà nước chi trả khoảng 330 tỷ đồng...

Tại dự thảo Nghị định điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng, ngoài việc thực hiện điều chỉnh theo tỷ lệ chung đối với tất cả đối tượng đang hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội còn đề xuất điều chỉnh thêm đối với những người hưởng lương hưu, trợ cấp từ trước ngày 1.1.1995 mà có mức hưởng dưới 3.000.000 đồng/tháng.

Đây là chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với những người đã có thời gian làm việc, cống hiến trong khu vực Nhà nước giai đoạn trước năm 1995 có mức hưởng thấp hơn so với mặt bằng chung.

Lần gần nhất Chính phủ thực hiện điều chỉnh chính sách này là từ ngày 1.1.2022, theo quy định tại Nghị định số 108/2021/NĐ-CP điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng.

Cụ thể, đối với người nghỉ hưu trước ngày 1.1.1995 sau khi đã thực hiện điều chỉnh tăng thêm 7,4% mà có mức hưởng dưới 2,3 triệu đồng/tháng, thì được tăng thêm 200.000 đồng/người/tháng. Theo đó, mức hưởng trên 2,3 triệu đồng/người/tháng và dưới 2,5 triệu đồng/người/tháng thì được tăng lên bằng 2,5 triệu đồng.

Theo Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, từ thực tiễn thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội đối với đối tượng hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng từ trước ngày 1.1.1995 cho thấy, mức lương hưu, trợ cấp hằng tháng đã được xác định dựa trên thời gian công tác thực tế và mức tiền lương tháng trước khi nghỉ việc của người lao động.

Tuy nhiên, với đặc thù của chính sách tiền lương giai đoạn trước năm 1995, cùng với các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội tại thời điểm đó, nên phần lớn người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc theo chế độ mất sức lao động với thời gian làm việc ngắn và mức tiền lương trước khi nghỉ việc thấp. Từ đó ảnh hưởng đến mặt bằng chung về mức hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng của nhóm đối tượng này.

Bên cạnh đó, một số nhóm đối tượng đã dừng hưởng theo quy định, sau đó được nhà nước ban hành chính sách cho tiếp tục hưởng trợ cấp hằng tháng từ nguồn ngân sách nhà nước, nên mức hưởng khá thấp so với mặt bằng chung (mức trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng của người đang hưởng trợ cấp theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg và Quyết định số 613/QĐ-TTg là 1.443.633 đồng/người/tháng).

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội “quan tâm điều chỉnh thỏa đáng đối với nhóm đối tượng có mức lương hưu thấp và nghỉ hưu trước năm 1995 nhằm thu hẹp khoảng cách chênh lệch lương hưu giữa người nghỉ hưu ở các thời kỳ và Nghị quyết số 69/2022/QH15 của Quốc hội “hỗ trợ thêm đối với người nghỉ hưu trước năm 1995 có mức hưởng thấp”, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đề xuất điều chỉnh đối tượng điều chỉnh đối với người nghỉ hưu từ trước ngày 1.1.1995 sau khi thực hiện điều chỉnh theo quy định chung mà có mức hưởng dưới 3 triệu đồng/người/tháng.

Theo Bộ này, việc xác định mốc 3 triệu đồng/người/tháng để làm căn cứ điều chỉnh được tính toán dựa trên mức 2,5 triệu đồng/người/tháng quy định tại Nghị định số 108/2021/NĐ-CP, và thực hiện việc điều chỉnh tăng 20,8% theo mức tăng của mức lương cơ sở và các chính sách an sinh xã hội đang gắn với lương cơ sở theo Nghị quyết số 69/2022/QH15.



Do đó, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đề xuất điều chỉnh theo số tiền tuyệt đối. Cụ thể, những người hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động và trợ cấp hằng tháng từ trước ngày 1.1.1995 sau khi điều chỉnh tăng thêm 12,5% theo mức điều chỉnh chung, mà có mức hưởng thấp hơn 3 triệu đồng/tháng thì mức hưởng được điều chỉnh tăng thêm 300.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức hưởng từ 2,7 triệu đồng trở xuống. Tăng lên bằng 3 triệu đồng đối với những người có mức hưởng từ 2,7 triệu đồng đến dưới 3 triệu đồng.

Đánh giá tác động, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội cho rằng thực hiện giải pháp nêu trên thì bên cạnh chi ngân sách nhà nước để thực hiện điều chỉnh lương hưu chung cho các nhóm đối tượng, thì nguồn ngân sách nhà nước sẽ phải cân đối thêm nguồn kinh phí để thực hiện điều chỉnh đối với nhóm có mức lương hưu thấp dưới 3 triệu đồng/tháng.

Dự kiến, có khoảng 230.000 người hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng từ trước ngày 1.1.1995 thuộc đối tượng điều chỉnh do ngân sách nhà nước chi trả với kinh phí khoảng 330 tỷ đồng. (Daibieunhandan.vn 20/3, Nguyễn Thảo) [Về đầu trang](#)

## **PHÂN TÍCH – BÌNH LUẬN**

### **Giải tỏa áp lực cho cơ sở**

Bộ trưởng Bộ Nội vụ vừa gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Hà Nội, TPHCM và Đà Nẵng.

Dự thảo Nghị định đề xuất biên chế chuyên trách và người hoạt động không chuyên trách tại phường được xác định chủ yếu theo quy mô dân số. Theo đó, phường thuộc quận có từ 15.000 dân trở xuống được tính 15 biên chế công chức; có trên 15.000 dân, cứ thêm 5.000 dân được thêm 1 biên chế công chức.

Phường thuộc thành phố có từ 7.000 dân trở xuống được tính 15 biên chế công chức; có trên 7.000 dân, cứ thêm 3.500 dân được thêm 1 biên chế công chức. Khi triển khai nghị định, UBND TPHCM sẽ trình HĐND cùng cấp phân bổ số lượng biên chế công chức làm việc tại UBND phường của từng quận, thành phố.

Trong khi đó, người hoạt động không chuyên trách ở phường sẽ được xác định theo phân loại và theo dân số. Theo phân loại đơn vị hành chính, loại 1 không quá 14 người, loại 2 không quá 12 người, loại 3 không quá 10 người. Tính theo dân số, phường thuộc quận có trên 15.000 dân có 15 người hoạt động không chuyên trách, cứ thêm 5.000 dân được tăng lên 1 người. Phường thuộc thành phố có từ 7.000 dân, cứ thêm 3.500 dân được thêm 1 người hoạt động không chuyên trách... Dự thảo đề xuất người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố không quá 3 người được hưởng phụ cấp hằng tháng từ

ngân sách, áp dụng với các chức danh bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố và trưởng ban công tác mặt trận.

Có thể thấy, theo đề xuất của Bộ Nội vụ, biên chế công chức và người hoạt động không chuyên trách tại phường có tăng lên ở những nơi đông dân, nhất là ở các địa phương của TPHCM - nơi có 48 phường, xã trên 50.000 dân, trong đó có 6 phường, xã trên 100.000 dân (theo thống kê năm 2022). Qua đó giúp giảm áp lực cho cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách, tạo điều kiện cho việc phục vụ dân và doanh nghiệp tốt hơn.

Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy, ở nhiều phường, dân số không đông (khoảng 20.000 người) nhưng tính chất và cường độ giải quyết công việc lại khá cao. Đó là bởi khối lượng phục vụ dân, khách vãng lai, kể cả người nước ngoài, rất lớn, đòi hỏi bố trí lực lượng làm việc thường xuyên ngoài giờ, nhất là các phường trung tâm thành phố, nơi có nhiều du khách. Riêng việc giải quyết thủ tục, hồ sơ hành chính, thị thực, sao y, ký và đóng dấu có phường phải thực hiện 1.000-2.000 bản/ngày. Điều này tạo ra áp lực rất lớn đối với đội ngũ cán bộ, công chức của phường. Vì vậy, nhiều đề xuất cho rằng số lượng biên chế công chức và người hoạt động không chuyên trách ở phường, ngoài việc xác định theo dân số nên chẳng còn xem xét tính chất công việc, khối lượng công việc và tính đặc thù của từng loại phường.

Mặt khác, đối với những địa phương thực hiện mô hình chính quyền đô thị, cần xem xét xác định số lượng biên chế công chức và người hoạt động không chuyên trách cho xã nhằm tạo sự đồng bộ cũng như đáp ứng yêu cầu thực tế. Tại TPHCM, không chỉ ở phường mà nhiều xã cũng có số dân đông như Vĩnh Lộc A (huyện Bình Chánh) tới 160.000 dân; Vĩnh Lộc B cũng gần con số ấy, mà chỉ có 36 biên chế công chức và người hoạt động không chuyên trách. Trong khi, đây là những địa bàn rộng, phức tạp và đang phát triển, công chức phải chịu áp lực rất lớn trong việc giải quyết hồ sơ của người dân và thực hiện công tác quản lý nhà nước.

Cùng với việc xác định biên chế, cần coi trọng nâng cao chất lượng cán bộ cơ sở, có cơ chế, chính sách phù hợp và quan tâm đầu vào, đầu ra cho họ. Đây là đội ngũ cán bộ gần dân, là nguồn cán bộ bổ sung cho cấp trên. Nếu không quan tâm đúng mức, nhất là sự phát triển lâu dài đối với cán bộ phường xã, tình trạng rời khu vực công của lực lượng này sẽ còn là điều đáng lo.

TPHCM là nơi có dân số đông nhất, cũng là nơi áp lực công việc vào loại lớn nhất trong cả nước, cần đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tạo sự chủ động về nhiều mặt, trong đó có tổ chức, bộ máy và biên chế cán bộ cấp cơ sở. Tình hình biên chế theo chủ trương chung là đúng nhưng cần tăng nhân sự cho cơ sở, nơi đang chịu nhiều áp lực. Ở góc độ của địa phương, TPHCM cũng cần tiếp tục chủ động đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, tăng cường tích hợp sử dụng dữ liệu dùng chung, mở rộng các loại thủ tục giải quyết hồ sơ hành chính trực tuyến. Thực hiện tốt những điều này sẽ góp phần đáng kể vào việc

giải tỏa áp lực cho cơ sở và nâng cao chất lượng phục vụ người dân. (Sggp.org.vn 20/3, Phạm Phương Thảo)[Về đầu trang](#)

## **THẾ GIỚI**

### **Tổng thống Pháp “trả giá đắt” vì cải cách lương hưu**

Hàng ngàn người Pháp đã tiếp tục tuần hành khắp đất nước phản đối việc chính phủ thúc đẩy kế hoạch tăng tuổi hưởng lương hưu mà không thông qua quốc hội.

Theo Politico, ông Macron đang phải trả giá đắt cho việc thúc đẩy cải cách lương hưu khi một cuộc khảo sát hôm 19.3 cho thấy tổng thống Pháp đang phải đối mặt với mức độ tín nhiệm thấp.

70% số người tham gia khảo sát của báo Le Journal du Dimanche cho biết họ không hài lòng với tổng thống Pháp. Xếp hạng mức độ tín nhiệm của ông Macron đã giảm 4 điểm trong một tháng.

Kể từ tháng 12, ông Macron đã bị tụt 8 điểm tín nhiệm. Chỉ 28% người tham gia khảo sát hài lòng với nhà lãnh đạo Pháp trong khi 70% không hài lòng, theo cuộc thăm dò được tiến hành từ ngày 9 - 16.3.

Tình trạng bất ổn gia tăng với hàng loạt cuộc đình công tại Pháp đã tạo ra thách thức nghiêm trọng nhất mà chính quyền Tổng thống Emmanuel Macron phải đối mặt kể từ phong trào biểu tình "Áo vàng" cách đây 4 năm.

“Chúng ta phải quay trở lại thời điểm kết thúc cuộc khủng hoảng Áo vàng vào đầu năm 2019 để so sánh tình trạng hiện nay”, Le Journal du Dimanche nhận định. Tờ báo Pháp cũng nhấn mạnh rằng thế hệ trẻ, nhân viên văn phòng và người dân lao động đang ngày càng tỏ ra bất mãn với Tổng thống Macron.

Được biết cải cách của ông Macron nâng tuổi hưởng lương hưu thêm hai năm, từ 62 thành 64 tuổi, điều mà chính phủ cho là cần thiết, để đảm bảo hệ thống lương không bị phá sản. Tuy nhiên, một số người lao động trong khu vực công sẽ mất các đặc quyền khi số năm làm việc cần thiết để nhận lương hưu đầy đủ sẽ tăng.

Cải cách hưu trí đã được áp dụng bởi các chính quyền trước song lần này nó vấp phải rất nhiều chỉ trích cùng với sự phản đối mạnh mẽ của công chúng. Một số phương tiện truyền thông Pháp nhấn mạnh rằng các cuộc thăm dò dư luận gần đây cho thấy đa số người Pháp phản đối cải cách.

Đáng chú ý, ngay sau khi chính phủ Pháp hôm 16.3 dùng đến điều 49.3 của Hiến pháp để thông qua dự luật cải cách hưu trí mà không cần đưa ra biểu quyết ở quốc hội, các cuộc biểu tình bùng phát ở nhiều thành phố khắp nước này.

Bộ Nội vụ Pháp hôm 19.3 tiết lộ, tổng cộng có 169 người, trong đó có 122 người ở Paris, đã bị bắt giữ trong các cuộc biểu tình leo thang thành bạo động. (1thegioi.vn 20/3, Hoàng Vũ)[Về đầu trang./](#).